Cách viết đoạn văn Nghị luận trong Đề thi THPT Quốc Gia

Viết đoạn văn NLXH là yêu cầu thứ hai trong đề thi THPT Quốc gia môn Ngữ Văn. Đây là phần có mức điểm chiếm 20% điểm toàn bài, vì vậy, cùng với ý thức nhặt nhạnh từng chút điểm ở phần Đọc - hiểu thì các em cũng cần chi chút điểm ở phần viết đoạn văn NLXH. Đề bài luôn yêu cầu bàn luận/ đánh giá về một vấn đề được đặt ra trong đề Đọc - hiểu. Các em chỉ có thể làm tốt phần nghị luận xã hội khi đã hiểu thông điệp của văn bản ở đề đọc hiểu và câu văn được trích dẫn.

Trong phạm vi bài viết này, cô sẽ hướng dẫn các em chủ đề: **Viết đoạn văn nghị luận về một ý kiến, nhận định rút ra từ phần Đọc – hiểu, dạng đoạn văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.**

1. Cần có hiểu biết chung về đoạn văn

a. Về hình thức

- Thứ nhất: Các em cần trình bày trong 1 đoạn văn (không được ngắt xuống dòng), dung lượng an toàn khoảng 2/3 tờ giấy thi (khoảng trên dưới 20 dòng viết tay), có thể nhiều hơn một vài dòng cũng không bị trừ điểm.

- Thứ hai: Đoạn văn phải đảm bảo bố cục ba phần (Đặt vấn đề - Giải quyết vấn đề - Kết thúc vấn đề).

- Thứ ba: Đoạn văn sử dụng các thao tác lập luận: Giải thích – Phân tích – Chứng minh – Bình luận – Bác bỏ - Bình luận mở rộng. Diễn đạt phải trong sáng, lưu loát không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Về nội dung

Đoạn văn cần xoay quanh một vấn đề, từ đó cần xác định :

- Em sẽ viết những nội dung cụ thể gì? (ý chính), ghi ra giấy nháp những ý chính đó của đoạn văn (theo hệ thống các thao tác lập luận).

-> Việc tìm ý cho đoạn văn sẽ giúp ta hình dung được những ý chính cần viết, tránh tình trạng viết lan man dài dòng, không trọng tâm.

c. Hai loại đoạn văn thường gặp

- Dạng 1: Bàn luận về một tư tưởng, đạo lí.

- Dạng 2: Bàn về một hiện tượng đời sống.

2. Cách viết đoạn văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí (thường thể hiện ở yêu cầu bàn luận về một ý kiến, nhận định rút ra từ phần Đọc – hiểu)

a. Nhận dạng yêu cầu của đề

- Đề bài thường trích một câu/ một vấn đề từ đề Đọc - hiểu để yêu cầu thí sinh bày tỏ ý kiến, bàn luận.

- Các vấn đề từ câu nói thường yêu cầu bàn luận như:

+ Nhận thức: Lí tưởng, khát vọng, niềm đam mê, mục đích sống…

+ Phẩm chất: Lòng yêu nước, tính trung thực, lòng dũng cảm, sự khiêm tốn, sự tự học, lòng ham hiểu biết, sự cầu thị…

+ Quan hệ gia đình: Tình mẫu tử, tình anh em…

+ Quan hệ xã hội: Tình bạn, tình thầy trò, tình đồng bào…

+ Cách ứng xử của mọi người trong cuộc sống: Lòng nhân ái, thái độ hòa nhã, sự vị tha…

+ Các tư tưởng lệch lạc, tiêu cực: Ích kỉ, thực dụng, dối trá, hèn nhát…

b. Cấu trúc chung của đoạn văn

* **Mở đoạn** (khoảng 2 dòng)

+ Dẫn dắt vào vấn đề**.**

+ Trích dẫn câu nói (nêu vấn đề).

* **Phát triển đoạn** (khoảng 16-18 dòng)

- Bước 1: Giải thích ý nghĩa câu nói/ vấn đề.

Yêu cầu:

+ Chỉ giải thích những từ ngữ, hình ảnh còn ẩn ý hoặc chưa rõ nghĩa.

+ Phải đi từ yếu tố nhỏ đến yếu tố lớn: giải thích từ ngữ, hình ảnh ẩn ý trước rồi mới khái quát ý nghĩa của cả câu nói.

+ Nên dựa vào phần Đọc hiểu để giải thích ý nghĩa, tránh suy diễn tùy tiện.

- Bước 2: Phân tích và chứng minh.

+ Lí giải vấn đề (Trả lời câu hỏi tại sao, như thế nào)

+ Làm sáng tỏ vấn đề (Dẫn ra các ví dụ về những con người và sự việc cụ thể trong đời sống, xã hội, lịch sử…)

Yêu cầu:

+ Dẫn chứng phải tiêu biểu, hợp lí, phục vụ cho việc bàn luận.

+ Nên kết hợp dẫn chứng lịch sử - hiện tại, trong nước – ngoài nước, người nổi tiếng – người bình thường… sao cho phong phú và có sức thuyết phục.

+ Đó phải là những dẫn chứng lấy ra từ đời sống thực tế, càng xác thực, càng cụ thể càng có sức thuyết phục cao. Hạn chế lấy dẫn chứng từ tác phẩm văn học.

+ Khi đưa dẫn chứng vào, không kể lan man mà nên thuật lại một cách ngắn gọn, nhấn mạnh vào khía cạnh ứng dụng của dẫn chứng đối với vấn đề đang chứng minh. Đưa dẫn chứng phải kèm theo thái độ, quan điểm đánh giá rõ rang).

+ Có 4 cách nêu dẫn chứng:

Cách 1: nêu số liệu (Ví dụ: số liệu về người mắc ung thư do thực phẩm bẩn).

Cách 2: nêu hiện tượng hiển nhiên, không thể chối cãi (Ví dụ: thủng tầng ô-zôn khiến bầu khí quyển bị ảnh hưởng)

Cách 3: nêu tấm gương điển hình, nổi tiếng (Ví dụ: Walt Disney, Bill Gate…).

Cách 4: nêu lời nói của một người nổi tiếng (Ví dụ: Nhà văn Mark Twain từng nói: "Không có gì buồn hơn tiếng thở dài của người còn trẻ mà đã bi quan).

-Bước 3: Bình luận, đánh giá, mở rộng.

+ Bình luận, nêu quan điểm của cá nhân (thấy đúng, sai hay cả đúng cả sai), lí giải quan điểm đó (Vì sao đúng? Vì sao sai?).

+ Mở rộng và nâng cao vấn đề (*Phê phán điểm hạn chế, phân tích mặt tích cực*)

*** Kết đoạn** (khoảng 2 dòng)

Đưa ra một thông điệp hay một lời khuyên cho mọi người /Áp dụng tư tưởng đạo lí vào trong thực tế: Nêu bài học nhận thức và hành động (Cần phải làm gì?).

Yêu cầu:

+ Bài học phải được rút ra từ chính tư tưởng, đạo lí mà đề bài yêu cầu bàn luận.

+ Bài học cần chân thành, giản dị, hướng tới tuổi trẻ, không sáo rỗng, hình thức.

+ Nên rút ra hai bài học, một bài học về nhận thức, một bài học về hành động.

3. Hướng dẫn vận dụng

Yêu cầu: Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu nói được nêu trong văn bản ở phần Đọc - hiểu: "*Một đứa trẻ không phải là chiếc lọ hoa để đổ cho đầy nước mà là ngọn lửa cần được thắp sáng*".

Gợi ý thực hiện

*** Mở đoạn:**

Liên quan đến sự phát triển của xã hội, rất nhiều vấn đề hiện nay cần được quan tâm, trong đó có vấn đề giáo dục trẻ em làm sao đúng cách. Ý kiến "Một đứa trẻ không phải là chiếc lọ hoa để đổ cho đầy nước mà là ngọn lửa cần được thắp sáng" khiến ta phải trăn trở.

*** Phát triển đoạn:**

- Giải thích câu nói:

+ Khi coi trẻ em là chiếc lọ hoa, người lớn sẽ chỉ tìm cách đổ đầy nước vào trong đó và làm theo những điều họ cho là phải.

+ Khi coi trẻ em là ngọn lửa, người dạy sẽ nhóm và truyền lửa cho các em, có nghĩa là để cách em được thể hiện bản thân mình, được trải nghiệm để trưởng thành.

-> Câu nói là lời khuyên mọi người trong gia đình, nhà trường và xã hội cần phải có cách giáo dục trẻ em đúng cách để các em có được điều kiện tự phát triển.

- Lí giải, chứng minh

+ Giáo dục trẻ em là việc làm không thể thiếu của xã hội. Công đồng, xã hội chỉ phát triển khi có sự giáo dục ở mọi nơi: gia đình, nhà trường và xã hội.

+ Nhưng người lớn thường cho mình quyền năng dạy trẻ em theo quan điểm cá nhân của mình. Nhiều trường hợp rơi vào cực đoan, sự giáo dục mang tính cưỡng ép, làm cho trẻ em bị gò theo khuôn.

- Bàn luận, mở rộng

+ Giáo dục xét đến cùng phải giúp cho người được giáo dục có khả năng tự giáo dục. Vì thế, người dạy chỉ nên giúp cho trẻ em phương pháp để tự khám phá thế giới, cuộc sống xung quanh mình.

+ Mỗi con người đều có một cá tính riêng. Vì thế không thể có sự giáo dục rập khuôn, ép tất cả phải như nhau. Cần phải coi trọng sự nhân văn của giáo dục.

+ Bác bỏ: Thật đáng lên án những ai giáo dục trẻ em bằng cách "nhồi nhét", "vào khuôn".

*** Kết đoạn:**

+ Cần dạy cho trẻ đúng cách, không để trẻ em bị áp đặt hay ỷ lại.

+ Truyền cảm hứng cho trẻ tự khám phá.

+ Liên hệ, bài học rút ra…

Môn Văn luôn đòi hỏi việc "học đi đôi với hành", vì vậy việc nắm kĩ năng luôn đi đôi với ý thức rèn luyện vận dụng vào việc làm các đề thi thử. Chúc các em phòng dịch hiệu quả và ôn thi tốt trong các kì thi sắp tới.

Viết bài: Phương Hoa

Duyệt bài: DangNguyen